|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH HÒA BÌNH  **SỞ TÀI CHÍNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hòa Bình, ngày tháng 6 năm 2025* |

**BẢNG SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 53/2017/NQ-HĐND NGÀY 13 THÁNG 7 NĂM 2017**

**CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUY ĐỊNH MỨC CHI CỤ THỂ VỀ CÔNG TÁC PHÍ, CHI HỘI NGHỊ ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC THUỘC TỈNH HOÀ BÌNH**

*(Kèm theo Công văn số /STC-TCHCSN ngày /6/2025 của Sở Tài chính)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Điều, khoản, điểm** | **Quy định tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh** | **Quy định tại dự thảo Nghị quyết** | **Thuyết minh** |
| **Điều 1** | **Điều 1.** Phụ cấp lưu trú  1. Mức phụ cấp lưu trú để trả cho người đi công tác: 200.000 đồng/ngày/người.  2. Trường hợp đi công tác trong ngày (đi và về trong ngày) thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức phụ cấp lưu trú theo các tiêu chí: Căn cứ theo số giờ thực tế đi công tác trong ngày, theo thời gian phải làm ngoài giờ hành chính (bao gồm cả thời gian đi trên đường), quãng đường đi công tác nhưng mức chi không quá 150.000 đồng/ngày/người đối với cán bộ đi công tác ngoại tỉnh và 100.000 đồng/ngày/người đối với cán bộ đi công tác tại các huyện, xã trong tỉnh và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị. | **Điều 1.** Phụ cấp lưu trú  1. Mức phụ cấp lưu trú để trả cho người đi công tác: 300.000 đồng/ngày/người.  2. Trường hợp đi công tác trong ngày (đi và về trong ngày) thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định mức phụ cấp lưu trú theo các tiêu chí: Căn cứ theo số giờ thực tế đi công tác trong ngày, theo thời gian phải làm ngoài giờ hành chính (bao gồm cả thời gian đi trên đường), quãng đường đi công tác nhưng mức chi không quá 250.000 đồng/ngày/người đối với cán bộ đi công tác ngoại tỉnh và 200.000 đồng/ngày/người đối với cán bộ đi công tác tại các huyện, xã trong tỉnh và phải được quy định trong quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị | Đề xuất bằng mức chi tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 |
| **khoản 1, khoản 2 Điều 2** | **Điều 2.** Mức thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác  Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được cơ quan, đơn vị cử đi công tác được thanh toán tiền thuê chỗ nghỉ theo một trong hai hình thức sau:  1. Thanh toán theo hình thức khoán  a) Đi công tác ngoại tỉnh:  - Tại quận, thành phố thuộc Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải phòng, thành phố Đà Nẵng, thành phố Cần Thơ và thành phố đô thị loại I thuộc tỉnh, mức khoán: 450.000 đồng/ngày/người.  - Tại huyện, thị xã thuộc thành phố trục thuộc trung ương; thị xã, thành phố còn lại thuộc tỉnh, mức khoán: 350.000 đồng/ngày/người.  - Tại các vùng còn lại, mức khoán: 300.000 đồng/ngày/người.  b) Đi công tác trong tỉnh:  - Tại Thành phố Hòa Bình, mức khoán: 300.000 đồng/ngày/người.  - Tại Thị trấn thuộc huyện, mức khoán: 250.000 đồng/ngày/người.  - Tại các xã còn lại, mức khoán: 200.000 đồng/ngày/người. | **Điều 2**. Mức thanh toán tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác  1. Thanh toán theo hình thức khoán:  a) Cán bộ lãnh đạo cấp Bộ trưởng, Thứ trưởng và các cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 1,25 trở lên: 1.600.000 đồng/ngày/người, không phân biệt nơi đến công tác;  b) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến 1,20:  - Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 800.000 đồng/ngày/người.  - Đi công tác tại các tỉnh: 600.000 đồng/ngày/người.  c) Các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại:  - Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 600.000 đồng/ngày/người.  - Đi công tác tại các tỉnh: 500.000 đồng/ngày/người. | Đề xuất bằng mức chi tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 |
|  | 2. Thanh toán theo hóa đơn thực tế:  Trong trường hợp người đi công tác không nhận thanh toán theo hình thức khoán tại khoản 1, Điều 2 của Quy định này thì được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật) do thủ trưởng cơ quan, đơn vị duyệt theo tiêu chuẩn thuê phòng như sau:  a) Đi công tác ngoại tỉnh:  - Tại các quận, thuộc thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh thành phố Hải Phòng, thành phố Đà Nẵng, thành phố Cần Thơ và thành phố đô thị loại I thuộc tỉnh, mức chi cụ thể:  + Đối với các chức danh Lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 đến 1,3: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ là 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 01 người/1 phòng.  + Đối với các đối tượng còn lại: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ là: 1.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/phòng.  - Tại các vùng còn lại, mức chi cụ thể:  + Đối với các chức danh Lãnh đạo có hệ số phụ cấp chức vụ từ 1,25 đến 1,3: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ là 1.100.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 01 người/1 phòng.  + Đối với các đối tượng còn lại: Được thanh toán mức giá thuê phòng ngủ là: 700.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn 02 người/phòng.  b) Trường hợp người đi công tác thuộc đối tượng thuê phòng nghỉ theo tiêu chuẩn 2 người/phòng đi công tác một mình hoặc đoàn công tác lẻ người hoặc lẻ người khác giới thì được thuê phòng riêng theo mức giá thuê phòng thực tế nhưng tối đa không quá 700.000 đồng/ngày/phòng.  c) Trường hợp người đi công tác thuộc đối tượng thuê phòng nghỉ theo tiêu chuẩn 2 người/phòng đi công tác cùng đoàn với các chức danh lãnh đạo có tiêu chuẩn thuê phòng khách sạn 01 người/phòng thì người đi công tác được thanh toán theo mức giá thuê phòng thực tế của loại phòng tiêu chuẩn (phòng thông thường) tại khách sạn nơi các chức danh lãnh đạo nghỉ và theo tiêu chuẩn 2 người/phòng. | 2. Thanh toán theo hóa đơn thực tế:  Trong trường hợp người đi công tác không nhận thanh toán theo hình thức khoán tại khoản 2 Điều này thì được thanh toán theo giá thuê phòng thực tế (có hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật) do thủ trưởng cơ quan, đơn vị duyệt theo tiêu chuẩn thuê phòng như sau:  a) Cán bộ lãnh đạo cấp Bộ trưởng: 4.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng, không phân biệt nơi đến công tác;  b) Cán bộ lãnh đạo cấp Thứ trưởng và các cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 1,25 đến 1,30:  - Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 2.000.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng.  - Đi công tác tại các tỉnh: 1.800.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng.  c) Cán bộ lãnh đạo được hưởng hệ số phụ cấp chức vụ theo chức danh lãnh đạo đó từ 0,8 đến 1,20:  - Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 1.200.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng.  - Đi công tác tại các tỉnh: 800.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn một người/một phòng.  d) Các đối tượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động còn lại:  - Đi công tác tại các thành phố trực thuộc trung ương: 1.400.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn hai người/một phòng.  - Đi công tác tại các tỉnh: 1.100.000 đồng/ngày/phòng theo tiêu chuẩn hai người/một phòng" | Đề xuất bằng mức chi tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 |
| **Điều 4** | **Điều 4.** Mức chi thanh toán tiền chi phí đi lại thực hiện theo nội dung quy định tại Điều 5 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị. | **Điều 4.** Mức chi thanh toán tiền chi phí đi lại thực hiện theo nội dung quy định tại Điều 5 Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và Điều 1 Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị | Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị |
| **Điều 5** | **Điều 5.** Chi thù lao cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị: Thực hiện theo mức chi thù lao quy định đối với giảng viên, báo cáo viên tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. | **Điều 5.** Chi thù lao cho giảng viên, chi bồi dưỡng báo cáo viên; người có báo cáo tham luận trình bày tại hội nghị: Thực hiện theo mức chi thù lao quy định đối với giảng viên, báo cáo viên tại Nghị quyết số 116/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hoà Bình Quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hòa Bình và Nghị quyết số 312/2023/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung Điều 2 của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số Nghị quyết số 116/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hoà Bình Quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hòa Bình | Nghị quyết số 116/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hoà Bình Quy định mức chi cụ thể cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hòa Bình thể chế từ |
| **Điều 7** | **Điều 7.** Chi giải khát giữa giờ: 20.000 đồng/1 buổi (nửa ngày)/đại biểu. | **Điều 7.** Chi giải khát giữa giờ: 50.000 đồng/một buổi (nửa ngày)/đại biểu | Đề xuất bằng mức chi tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 |
| **Điều 8** | **Điều 8.** Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không có trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp theo mức khoán như sau:  1. Cuộc họp tổ chức tại địa điểm nội thành của thành phố trực thuộc Trung ương: 200.000 đồng/ngày/người.  2. Cuộc họp tổ chức tại địa điểm nội thành, nội thị của thành phố trực thuộc tỉnh; tại các huyện, thị xã thuộc tỉnh: 150.000 đồng/ngày/người.  3. Riêng cuộc họp do xã, phường, thị trấn tổ chức (không phân biệt địa điểm tổ chức): 100.000 đồng/ngày/người. | **Điều 8.** Chi hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu là khách mời không trong danh sách trả lương của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp theo mức khoán như sau:  a) Cuộc họp tổ chức tại các thành phố trực thuộc trung ương: 300.000 đồng/ngày/người;  b) Cuộc hợp tổ chức tại các tỉnh: 200.000 đồng/ngày/người;  c) Riêng cuộc họp do xã, phường, thị trấn tổ chức (không phân biệt địa điểm tổ chức): 150.000 đồng/ngày/người | Đề xuất bằng mức chi tại Thông tư số 12/2025/TT-BTC ngày 19/3/2025 |